

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4321 /QĐ- UBND

Quảng Ninh, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định thực hiện một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo
dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của
Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của
Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn
đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2018 của
Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính
sách đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ Nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng
nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non,
phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số
2388/SGDDĐT-KHTC ngày 02/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện một số
chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục
thường xuyên trên địa bàn tỉnh được ban hành theo Nghị quyết 204/2019/NQ-
HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,
thành phố và các đơn vị liên quan theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ để

triển khai thực hiện Nghị quyết 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa và Thể thao; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Nghị quyết; tham mưu, đề xuất và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Pháp chế, Ban VHXXH, Ban KTNS, Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- V0, V2, GD, VX1, VX2, TM3, TH6;
- Lưu VT, GD.

QĐ- 99.GD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Thị Thu Thủy